

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÁNH LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **12/2021/HS-ST**

Ngày 19 – 3 – 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÁNH LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hạ Hải Hồ.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lưu Xuân Vĩnh.
2. Ông Nguyễn Văn Thành.

Thư ký phiên Tòa: Ông Đoàn Bá Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Đinh Xuân Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2021, tại Hội trường xử án Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2021/TLST-HS, ngày 05 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2021/QĐXXST-HS, ngày 05 tháng 3 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Võ Đức Th**(tên gọi khác: **Lượm**), sinh năm 1985 tại Bình Thuận; Nơi cư trú: Thôn 1, xã Đồng Kho, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Võ Đức H, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1965 (chết); vợ: Nguyễn Thanh Th, sinh năm 1992; con: Có 02 người là Võ Đức L, sinh năm 2011 và Võ Thị Kim Th, sinh năm 2013; Tiền án: Ngày 21/12/2005 bị Tòa án nhân dân Thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xử phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 117/2006/HSST; ngày 04/7/2008 chấp hành xong hình phạt tù nhưng về trách nhiệm dân sự chưa thi hành xong, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 26/11/2020, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tánh Linh cho đến nay. Có mặt.

2. Họ và tên: **Võ Đức C** (tên gọi khác: **Không**), sinh năm 1983 tại Bình Thuận; Nơi cư trú: Thôn 1, xã Đồng Kho, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Võ Đức H, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1965 (chết);

vợ: Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1983; con: Có 02 người là Võ Đức Anh D, sinh năm 2008 và Võ Đức Anh D, sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Bị hại:

- Anh Phạm Thuận Ng, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn Phú Thuận, xã Đức Thuận, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

- Anh Trịnh Ngọc C, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn 2, xã Nam Chính, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Lê Phan Anh H, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn Phú Thuận, xã Đức Thuận, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

- Chị Nguyễn Thanh Th, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn 1, xã Đồng Kho, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

- Chị Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn 1, xã Đồng Kho, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1971; địa chỉ: Thôn 3, xã Đức Bình, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

- Anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1964; địa chỉ: Thôn 3, xã Đức Bình, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

- Chị Thái Thị Thúy K, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn 3, xã Đức Bình, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo cáo trạng số 13/CT-VKSND–TL, ngày 03/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, các bị cáo Võ Đức Th và Võ Đức C đã thực hiện hành vi như sau:

Vào khoảng 14h50 ngày 21/11/2020, tổ tuần tra kiểm soát giao thông đường bộ của Công an huyện Tánh Linh gồm có các anh Trịnh Ngọc C - Tổ trưởng, anh Lê Phan Anh Hà và anh Phạm Thuận Ng – đều là tổ viên; tất cả mặc sắc phục Cảnh sát giao thông thực hiện nhiệm vụ tuần tra trên tuyến Quốc lộ 55 và đường DT 717 theo Kế hoạch tuần tra số 48/TTKS-CSGT ngày 17/11/2020 của Công an huyện Tánh Linh. Khi tổ tuần tra đi trên tuyến đường Quốc lộ 55 theo hướng thị trấn Lạc Tánh đi xã Đồng Kho, đến đoạn thuộc thôn 3, xã Đức Bình thì phát hiện Võ Đức C điều khiển xe mô tô biển số 86B7-367.73 chở em trai là Võ Đức Th ngồi phía sau đang lưu thông theo hướng ngược lại, cả hai đều không đội mũ bảo hiểm. Anh Trịnh Ngọc C sử dụng còi và ra hiệu lệnh yêu cầu C dừng xe. Nhìn thấy lực lượng Cảnh sát giao thông thì C liền điều khiển xe rẽ phải vào đường hẻm.

Anh Phạm Thuận Ng điều khiển xe mô tô tuần tra chở anh C chạy theo xe của C vào hẻm được khoảng 50 mét thì C dừng xe lại. Anh Trịnh Ngọc C xuống xe đi đến, thực hiện động tác chào C và thông báo cho C biết lỗi vi phạm luật giao thông đường bộ của Cường. Lúc này anh Cử phát hiện C có dấu hiệu vi phạm nồng độ cồn nên yêu cầu C dắt bộ xe ra Quốc lộ 55 là nơi phát hiện vi phạm ban đầu để tiến hành kiểm tra nồng độ cồn và lập biên bản vi phạm hành chính. Võ Đức C không chấp hành nên anh Cử đề nghị anh Ng dắt xe mô tô của C ra Quốc lộ 55 để tiến hành làm việc. Khi anh Ng dắt xe mô tô vi phạm của C đi được khoảng 10 mét thì C và Thùng chạy theo; C dùng tay kéo xe mô tô lại và xin anh Ng bỏ qua nhưng không được nên C và Thùng lời lẽ xúc phạm anh Ngh. Anh Trịnh Ngọc C dùng tay để gỡ tay của C ra khỏi xe để anh Ng tiếp tục dắt xe vi phạm thì Thùng tay kẹp cổ anh Cử rồi vật anh Cử té xuống đường. Võ Đức C thấy vậy nên đi đến giằng co với anh Cử để giải vây cho Th. Thấy vậy anh Ng chạy đến can ngăn Th và Cường. Khi anh Ng gạt được tay Th ra thì Th dùng tay nắm cổ áo và ghì anh Ng xuống đường rồi dùng tay còn lại đâm trúng vào mặt anh Nghiêm, anh Ng và Th tiếp tục giằng co với nhau trên đường. Sau đó anh Ng ngồi dậy được, dùng hai tay của mình giữ chặt hai tay của Th lại. Thấy Th bị anh Ng khống chế thì C xông vào ôm hông anh Ng từ phía sau kéo mạnh, làm dây thắt lưng và dây chéo tuần tra của anh Ng bị đứt. C tiếp tục xông vào dùng tay kẹp cổ anh Ng kéo ngược ra sau làm anh Ng phải buông tay Th ra. Th tiếp tục dùng tay nắm cổ áo anh Ng và đâm trúng vào vùng mặt của anh Ng nhưng không gây thương tích. Lúc này anh Cử kéo C ra khỏi người anh Ng rồi gọi điện thoại cho anh H đến hỗ trợ. Th tiếp tục dùng tay, chân đâm, đá vào người anh Nghiêm; sau đó dùng tay nắm cổ áo và kéo anh Ng vào nhà dân bên đường; Th vừa kéo vừa dùng lời lẽ thô tục để uy hiếp, chửi bới, xúc phạm anh Ng. Bị Th lôi kéo đi, anh Ng gạt được tay của Th rồi chạy ra xa; quá trình giằng co với Th và bị Th tấn công, anh Ng bị đứt 02 cúc áo phía trước và đứt cúc áo cầu vai phải. Lúc này Th và C vẫn tiếp tục dùng lời lẽ thách thức, chửi bới, xúc phạm anh Nghiêm. Khoảng 5 phút sau, lực lượng Công an và Quân sự xã Đức Bình đến hiện trường, hỗ trợ khống chế Th và C đưa về trụ sở Công an xã Đức Bình.

Quá trình điều tra đã thu giữ các vật chứng: 01 đoạn dây chéo tuần tra bị đứt kích thước dài 7,5cm; 01 dây chéo tuần tra đã bị rách; 01 áo cảnh sát giao thông bị đứt 01 nút cầu vai bên phải và hai nút mặt trước; 01 dây đai thắt lưng Công an nhân dân đã bị rách; 01 cúc áo bằng nhựa, hình tròn màu vàng và 01 cúc áo bằng kim loại, hình tròn màu vàng của anh Phạm Thuận Nghiêm. Ngoài ra còn thu giữ của Võ Đức C 01 xe mô tô hiệu Honda Vision màu đen, biển số 86B7-367.73.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Phạm Thuận Ng và anh Trịnh Ngọc C không yêu cầu bồi thường.

Với hành vi như trên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh đã truy tố bị cáo Võ Đức Th và Võ Đức C về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh, điều luật và mức hình phạt:

Tuyên bố các bị cáo Võ Đức Th và Võ Đức C đều phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 330; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt Bị cáo **Võ Đức Th** với mức án từ 09 đến 12 tháng tù.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 330; các điểm s, i khoản 1 Điều 51, Điều 54 và Điều 63 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt Bị cáo **Võ Đức C** với mức án từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

- Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Anh Phạm Thuận Ng và anh Trịnh Ngọc C đều không yêu cầu bồi thường nên không đề nghị xem xét bồi thường dân sự trong vụ án.

Ý kiến của bị cáo Võ Đức Th: Bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của bị cáo Võ Đức C: Bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của bị hại Phạm Thuận Nghiêm: Không có ý kiến tranh luận.

Những người có quyền, nghĩa vụ liên quan đều không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và của Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố; Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai thắc mắc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên do đó những hoạt động tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của các bị cáo:* Tại phiên Tòa, các bị cáo Võ Đức Th và Võ Đức C đều thừa nhận: Vào khoảng 15h00 ngày 21/11/2020, bị cáo Võ Đức Th và Võ Đức C đã có hành vi dùng vũ lực chống lại anh Phạm Thuận Ng và anh Trịnh Ngọc C, đều là Cảnh sát giao thông thuộc Công an huyện Tánh Linh đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát trên tuyến đường Quốc lộ 55 đoạn thuộc thôn 3, xã Đức Bình, làm cho anh Ng và anh C không thực hiện được nhiệm vụ của mình. Hành vi của các bị cáo Th và C đều đủ yếu tố cấu thành tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2017) theo như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Võ Đức Th phạm tội thuộc trường hợp đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên

thuộc trường hợp “Tái phạm” theo quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2017). Bị cáo Võ Đức C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Võ Đức Th và Võ Đức C sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Riêng bị cáo C phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít Ng trọng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về vai trò của từng bị cáo trong vụ án và mức hình phạt dành cho các bị cáo: Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng nhau thống nhất ý chí thực hiện hành vi phạm tội. Trong đó bị cáo Võ Đức Th là người thực hành tích cực, trực tiếp ôm vật anh Trịnh Ngọc C xuống đất, nắm cổ áo, dùng tay, chân đấm, đá vào người, kéo anh Ng đi. Bị cáo Võ Đức C cũng là người thực hành tích cực, đã có hành vi dùng tay kéo giữ xe mô tô vi phạm, giằng co với anh C, ôm giữ anh Ng để giải vây cho bị cáo Thắng; ngoài ra bị cáo C còn dùng lời lẽ thô tục cùng với bị cáo Th chửi bới, xúc phạm, đe dọa, thách thức lực lượng chức năng làm nhiệm vụ kiểm soát tuần tra giao thông.

Từ phân tích về vị trí, vai trò của từng bị cáo trong vụ án; theo các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà mỗi bị cáo được hưởng. Khi quyết định hình phạt, cần áp dụng cho bị cáo Th mức án cao hơn bị cáo C là phù hợp.

Xét thấy bị cáo Võ Đức C có quá trình nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; phạm tội trong trường hợp có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, có khả năng tự cải tạo; không thuộc những trường hợp không được hưởng án treo theo quy định tại Điều 3 của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo. Do đó Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo C khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp với quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và thể hiện tính khoan hồng của pháp luật hình sự Việt Nam.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên Tòa, bị hại – anh Phạm Thuận Ng và anh Trịnh Ngọc Cử đều không yêu cầu các bị cáo bồi thường về dân sự. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết về trách nhiệm dân sự trong vụ án này.

[6] Về vật chứng trong vụ án: Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Tánh Linh đã thu giữ và giao trả lại cho anh Phạm Thuận Ng các vật chứng: 01 đoạn dây chéo tuần tra bị đứt kích thước dài 7,5cm; 01 dây chéo tuần tra đã bị rách; 01 áo cảnh sát giao thông bị đứt 01 nút cầu vai bên phải và hai nút mặt trước; 01 dây đai thắt lưng Công an nhân dân đã bị rách; 01 cúc áo bằng nhựa, hình tròn màu vàng và 01 cúc áo bằng kim loại, hình tròn màu vàng. Thu giữ và giao trả cho bị cáo Võ Đức C 01 xe mô tô hiệu Honda Vision màu đen, biển số 86B7-367.73. Anh Ng và bị cáo C không có ý kiến

gì về những vật chứng đã thu giữ và giao trả nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[7] *Về án phí*: Cần buộc các bị cáo Võ Đức Th và Võ Đức C phải nộp tiền án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về tội danh:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2017): Tuyên bố các bị cáo Võ Đức Th và Võ Đức C đều phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*”.

Về hình phạt:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 330; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt Bị cáo **Võ Đức Th 12 (mười hai)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 26/11/2020.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 330; điểm s, i khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao. Xử phạt Bị cáo **Võ Đức C 09 (chín)** tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (19/3/2021). Giao bị cáo Võ Đức C cho Ủy ban nhân dân xã Đồng Kho, huyện Tân Linh, tỉnh Bình Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo C thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Võ Đức Th và Võ Đức C mỗi người phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Các Bị cáo, bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 19/3/2021. Bị hại vắng mặt tại phiên Tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai (đã giải thích quyền kháng cáo và chế định án treo).

Nơi nhận:

- Bị cáo;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Bị hại;
- VKSND huyện Tánh Linh;
- CQCSĐT C.A huyện;
- Cơ quan THAHS - Công an huyện;
- Nhà tạm giữ - CA huyện;
- UBND xã Đồng Kho-Tánh Linh-Bình Thuận (Thay t/b);
- Sở TP T. Bình Thuận;
- C.C T.H.A DS (khi án có HLPL);
- Lưu án văn, HSVA;
- Lưu VP.

Hạ Hải Hồ